

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1794~~/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày ~~29~~ tháng ~~12~~ năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 9 dự án: Nâng cấp, cải tạo tỉnh lộ 130 (San Thàng – Thèn Sin – Mường So) đối với hộ gia đình ông Phan Văn Hồ – Cư trú tại: Bản San Thàng, xã San Thàng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Lai Châu về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 9 dự án: Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thàng – Thèn Sin – Mường So);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 1025/TTr-TNMT ngày 29/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Phan Văn Hồ – Cư trú tại: Bản San Thàng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: 5.313.190 đồng.

(Bằng chữ: Năm triệu ba trăm mười ba nghìn một trăm chín mươi đồng)

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND xã San Thành.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông Phan Văn Hồ có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND xã San Thành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- BQLDA Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Lai Châu;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêng

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ (bổ sung lần 9)**Dự án: Nâng cấp đường Tỉnh lộ 130 (San Thành - Thèn Sìn - Mường Sô)**(Kèm theo Quyết định số 1794 /QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền
1	2		4	5	6=4*5
1	Họ và tên: Phan Văn Hồ				
	Địa chỉ thường trú: Bản San Thành - xã San Thành				
	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (bằng a+b).				5,313,190
a	Về đất				3,520,000
1	Diện tích thu hồi	m ²			
2	Loại đất:				
	Đất ở nông thôn	m ²	6.4	550,000	3,520,000
	Vị trí: vị trí 1				
	Nguồn gốc: Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ532046 do UBND thành phố Lai Châu cấp ngày 27/01/2015. Toàn bộ diện tích thu hồi sử dụng ổn định không tranh chấp.				
b	Về tài sản vật kiến trúc (tài sản do ông Phan Văn Hồ tạo lập năm 2010. Khi tạo lập tài sản không bị lập biên bản vi phạm hành chính. Tài sản sử dụng ổn định, không tranh chấp, tài sản được tạo lập trước khi có kế hoạch sử dụng đất. Tài sản sử dụng đúng mục đích sử dụng đất) hỗ trợ bằng 100% đơn giá bồi thường theo điểm c khoản 7 điều 21 QĐ 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020.				1,793,190
1	Tấm đan BTCT (7*0,1*1,5)	m ³	1.05	1,707,800	1,793,190

